

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2540/QĐ-CHKQTTSN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ghế massage/Massage chairs tại nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu tổng hợp Hoàng Nguyên

Căn cứ Quyết định số 25/9/QĐ-CHKQTTSN ngày 14/05/2025 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ghế massage/Massage chairs tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP trân trọng thông báo kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh hạng mục nêu trên với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên đơn vị hợp tác trúng lựa chọn:

Công ty Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu tổng hợp Hoàng Nguyên

Địa chỉ Số nhà 53 Tổ dân phố số 8 phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Tp.HN

2. Thông tin mặt bằng

Mặt bằng trúng lựa chọn hợp tác kinh doanh dịch vụ Ghế massage/Massage chairs tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất



Vị trí khu vực	Mã vị trí	Số lượng (Ghế)	Diện tích (m ²)
Khu vực A (Tầng 1)		15	30,00
Cách ly bus lounge trái	T3-DD108		
Cách ly bus lounge trái	T3-DD112		
Cách ly bus lounge phải	T3-DD122		
Khu vực B (Tầng 2)		20	40,00
Cách ly cánh trái	T3-DD202		
Cách ly cánh trái	T3-DD208		
Cách ly cánh trái	T3-DD213		
Cách ly cánh phải	T3-DD218		
Tổng cộng		35	

- Diện tích có thể thay đổi theo thực tế khai thác căn cứ trên Biên bản tiếp nhận mặt bằng/Biên bản nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác

3. **Loại hợp đồng:** Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

4. **Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh**

a. Lợi ích hợp tác

Được xác định: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

Li : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

t : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

D : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

b. Tỷ lệ phân chia, Lợi ích hợp tác tối thiểu:



Stt	Mã vị trí Mặt bằng	Số lượng (ghế)	Diện tích (m ²)	Tỉ lệ phân chia (t)	Lợi ích hợp tác tối thiểu TIA được phân chia hàng tháng (L _{min}) (VND/ghế/tháng)
1	Khu vực A (tầng 1) T3-DD108; T3- DD112; T3-DD122	15	30,00	19,5%	3.200.000
2	Khu vực B (tầng 2) T3-DD202; T3- DD208; T3- DD213; T3-DD218	20	40,00	19,5%	3.200.000

- ❖ Lợi ích hợp tác chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, chi phí thi công, thiết kế, lắp đặt, cấp nguồn điện, điện thoại, internet và các chi phí khác (nếu có).

5. Thời hạn thực hiện hợp đồng:

03 (ba) năm kể từ ngày ký Biên bản Xác nhận nghiệm thu mặt bằng đưa vào khai thác.

Cảng đề nghị đơn vị trúng lựa chọn cử đại diện theo pháp luật của đơn vị có mặt tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất để hoàn thiện và ký kết hợp đồng, cụ thể:

- Địa điểm: Phòng Kinh doanh 211 – tòa nhà Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Thời gian: 9h30 ngày 16/10/2025.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD

GIÁM ĐỐC



ĐẶNG NGỌC CƯỜNG